

Bản án số: 33/2023/HS-ST

Ngày: 19 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Hòa

2. Bà Trương Thị Hồng Xuân

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2023/TLST-HS, ngày 01/03/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS, ngày 04/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/HSST – QĐ ngày 18/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/HSST – QĐ ngày 25/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đỗ M C; sinh năm 2003; tại xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L; con bà Quách Thị Q; tiền sự: Không; tiền án: Không ; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa;

2. Họ và tên: Trần Thị N; sinh năm: 1983; tại xã Đ, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức T; con bà Nguyễn Thị S; Có chồng là Quách Văn Q và 02 con, con lớn nhất 21 tuổi, con nhỏ nhất 16 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không ; Bị cáo bị áp

dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2023 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa;

3. Họ và tên: Bùi Văn M; sinh năm 2001; tại xã T2, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn L, xã T2, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q; con bà Mai Thị T; tiền sự: Không; tiền án: Không ; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa;

4. Họ và tên: Quách Thành T; sinh ngày 20/3/ 2004; tại xã T2, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn L, xã T2, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 07/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Thành C; con bà Nguyễn Thị A; tiền sự: Không; tiền án: Không ; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/02/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa

Nhân thân: Ngày 04/12/2020, bị Công an huyện Thạch Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, đã chấp hành xong việc nộp phạt ngày 04/12/2020.

* Người bào chữa cho các bị cáo Đỗ M C và Trần Thị N: Ông Lê Viết P và ông Nguyễn Tiến H – Luật sư công ty Luật TNHH V thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; Có mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn L, xã T2, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- Anh Bùi M C, sinh ngày 21/12/2005; nơi cư trú: Thôn L, xã T2, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt

Người đại diện hợp pháp của anh Bùi M Châu: Bà Quách Thị H; nơi cư trú: Thôn L, xã T2, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- Ông Hà Văn L, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- Anh Hà Huy V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Thành T sinh năm 2004, Bùi Văn M sinh năm 2001, Nguyễn Đình H sinh năm 2004, Quách Văn K sinh năm 1999 cùng trú tại thôn L, xã T2, huyện T1 và Quách Công L sinh năm 2002, Đỗ M C sinh năm 2003 (em họ của L) cùng trú tại xã T, huyện T1 cùng làm công nhân tại công ty giày da ADORA, có địa chỉ tại thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Khoảng tháng 8 năm 2002, trong quá trình đi vệ sinh tại khu nhà vệ sinh dành cho công nhân của công ty, Quách Công L đã dùng tay vỗ vào mông của Quách Thành T nên cả hai phát sinh mâu thuẫn với nhau.

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24/9/2022, Quách Thành T và Bùi Văn M cùng lên xe chở công nhân để về nhà thì nhìn thấy Quách Công L cũng đi lên xe ô tô chở công nhân để về. Nhớ và bức tức về mâu thuẫn trước đó nên Quách Thành T đi đến vị trí của Quách Công L, kéo L xuống khu vực đầu xe rồi dùng tay, chân đấm, đá nhiều cái về phía L. Nhìn thấy T đánh L, Bùi Văn M cũng lao vào dùng chân, tay đấm đá nhiều cái về phía L làm L bị thương, khi mọi người xung quanh nhìn thấy sự việc đã đến can ngăn nên cả hai dừng lại. Sau đó, Quách Công L, Đỗ M C và bà Trần Thị N, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ của Quách Công L) lên xe ô tô chở công nhân Lực Đấu để về nhà. Trên xe này còn có Bùi Văn M và Bùi M C sinh năm 2005 trú tại cùng thôn với M, còn Quách Văn K thì điều khiển xe mô tô chở Quách Thành T ngồi phía sau để đi về nhà. Đi được một đoạn, Bùi Văn M và Bùi M Châu cũng xuống xe, sau đó M ngồi lên trước, còn Châu ngồi sau cùng xe mô tô do Kiên điều khiển để về nhà. Trên đường về nhà, Quách Công L và Trần Thị N điện thoại về cho bố, chồng là ông Quách Văn Q, sinh năm 1974 trú tại thôn N, xã T1, còn Đỗ M C thì gọi điện thoại cho bố là ông Đỗ Văn L, sinh năm 1977, trú tại thôn N, xã T1 cùng với nội dung thông báo về việc L bị nhóm thanh niên ở xã Thành Tân đánh gây thương tích và nói ông Q, ông L ra khu vực đường Quốc lộ 217B gần nhà tìm, đón giữ nhóm thanh niên trên lại để giải quyết vụ việc. Sau khi nghe điện thoại, ông Q đội mũ bảo hiểm có gắn kính mê ka phía trước trên đầu, một mình điều khiển xe mô tô ra cầu Vạn Bảo, thuộc địa phận thôn Vạn Bảo, xã Thành Tâm để đón nhóm thanh niên đã đánh L với mục đích ban đầu là để nói chuyện và hòa giải sự việc. Ông L cùng với anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1985 trú tại thôn N, xã T1 cũng điều khiển xe mô tô từ nhà mình đến Công an xã Thành Tâm, rồi liên lạc với Công an viên của thôn nhờ báo báo sự việc đến Công an xã T1, sau đó cũng đi đến cầu Vạn Bảo và gặp ông Quách Văn Q ở đó.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe ô tô chở công nhân Lực Đấu về đến cầu Vạn Bảo thì Trần Thị N nói qua cửa xe ô tô với ông Quách Văn Q là nhóm của T đã đi xuống bằng xe máy và đi ở phía trước. Nghe Trần Thị N nói vậy thì ông L điều khiển

xe chạy dọc theo tuyến Quốc lộ 217B, lên khu vực thôn L, xã Thành Tâm đón lồng, chờ thông tin. Còn ông Quách Văn Q, do đã được nghe đặc điểm về nhóm thanh niên đánh L nên đi xe mô tô vượt qua xe chở công nhân, đến khu vực gần đường rẽ vào bãi xe Lực Đẩu thuộc địa phận thôn Tân Lý, xã Thành Tâm thì dừng lại, dựng xe cạnh cây cột điện, rồi đi bộ ra đứng ở phần đường bên phải theo chiều di chuyển trước đó. Khi phát hiện thấy xe mô tô do Kiên điều khiển đi đến, ông Q giơ tay vẫy đón xe lại, sợ đâm trúng vào người ông Q nên Kiên đã tăng ga, lách sang bên trái đường để đi tiếp, ông Q liền vung tay để ôm, giữ người trên xe lại làm Châu bị rơi, ngã xuống đường, do lo sợ nên đã bỏ chạy, M cũng bị rơi khỏi xe. Bản thân ông Q cũng bị kéo ngã xuống nền đường, phần kính mê ka của mũ bảo hiểm va chạm với nền đường bị vỡ, làm ông Q bị rách da, chảy máu vùng mặt. Do biết ông Q chặn đường là do L gọi ra và muốn quay lại cùng M đánh nhau với nhóm của L nên khi xe mô tô do K điều khiển đi đến gần vị trí đuôi xe ô tô chở công nhân Lực Đẩu đang dừng lại ngay trước cửa hàng bán quần áo Tuấn Hoa để cho công nhân trên xe xuống thì T nói K dừng xe lại rồi đi về phía vị trí của M. Lúc này, Trần Thị N, L, C và Nguyễn Đình H cũng vừa từ trên xe ô tô đi xuống, N vừa đi vừa chỉ tay về phía T, Kiên, Hoàng và chửi bới về việc trước đó L bị nhóm thanh niên này đánh ở công ty. C liền rút ở lề đường phía trước cửa hàng bán quần áo Tuấn Hoa 01 đoạn gậy tre màu vàng-nâu, dài 116cm, đường kính phần rộng nhất là 05cm, một đầu bị vỡ và dùng gậy này lùa đuôi đánh Hoàng và Kiên nhưng Hoàng bỏ chạy sang bên kia đường, còn Kiên điều khiển xe chạy về phía trước. M nhìn thấy H bị C đuổi đánh liền cầm nửa viên gạch, dạng gạch không nung, kích thước 10x15x13cm ở ngay lề đường, chạy lại phía C để đánh nhau với C. Phát hiện thấy M cầm gạch chạy đến đánh mình, C vung gậy tre về phía M, M liền dùng tay đỡ gậy thì gậy tre bị văng ra nền đường, C bỏ chạy thì M vung gạch đập về phía C nhưng N đang đứng ngay gần đó phát hiện, liền túm M lại nên không đập trúng và làm cả N, C và M đều bị ngã ra đường. Ngay sau đó, N đứng dậy vung tay túm giữ, ngăn M làm M không đánh được C, C thấy vậy thì không bỏ chạy nữa mà đứng dậy dùng tay nắm 02 cái vào vùng mặt của M thì được mọi người can ngăn.

Lúc này, thấy M đang xô xát, đánh nhau với C và N, T cũng tìm hưng khí để chạy lại cùng M đánh nhau. T nhặt được cuống tàu dừa ở lề đường nhưng thấy đã mục, không dùng để đánh nhau được nên T thả ra, rồi chạy lại phía M để đánh nhau. Khi T chạy được khoảng 02 mét thì L cũng vừa chạy đến, trên tay cầm theo 01 đoạn gậy kim loại màu xám, cạnh vuông, dài khoảng 02 mét vừa lấy được ở đồng kim loại phế liệu của nhà anh Nguyễn Văn Bảy ở gần đó, L dùng đoạn gậy kim loại này chọc thẳng 02 cái về phía vùng ngực của T, T lùi lại thì bị vấp, ngã ra nền đất, T định vùng dậy thì bị Quách Văn Q lao đến, dùng hai tay ôm ngang thân người, ghì giữ T nằm tại lề đường. Thấy vậy, L dùng

gậy đập về phía vùng mặt của của T làm đầu gậy trúng vùng cung lông mày và vùng mũi, T vùng được tay trái giơ lên ôm đầu thì bị L tiếp tục dùng gậy đập trúng vào cẳng tay trái. Thấy T bị chảy máu nên L dừng lại, đi ra ngoài khu vực hàng cây ở lề đường thì mọi người can ngăn, lấy gậy L đang cầm để cất đi. Đỗ M C sau khi đánh M xong đã chạy lại gần vị trí T, dùng viên đá nhỏ ở lề đường ném vào vùng chân của T nhưng không để lại thương tích. N cũng cầm gậy tre nhặt được lúc C bị văng ra, đập với một số cái vùng vùng nửa người phía dưới của T nhưng không để lại thương tích. Lúc này, mọi người đến can ngăn, không cho đánh nhau nữa và đưa những người bị thương đi điều trị tại các cơ sở y tế. Đến ngày 25/9/2022, Bùi Văn M và Đỗ M C đến Công an huyện Thạch Thành đầu thú, khai báo về hành vi phạm tội của bản thân.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Quách Công L hồi 08 giờ 00 phút ngày 25/9/2022 tại Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thành xác định:

- 01 vết thương sưng nề tại vùng sống mũi, vết thương có kích thước 02 x 02cm;
- 01 vết thương sưng nề bầm tím tại vùng dưới mi mắt phải, kích thước 04 x 02cm;

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Quách Văn Q hồi 08 giờ 20 phút ngày 25/9/2022 tại Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thành xác định:

- 01 vết thương trầy xước da tại vùng dưới mi mắt phải, kích thước 0,5 x 0,5cm;
- 01 vết thương trầy xước da, rớm máu vùng sống mũi, kích thước 03 x 0,2cm;
- 01 vết thương sưng nề, rớm máu vùng dưới mi mắt trái, kích thước 05 x 0,2cm;
- 01 vết thương trầy xước môi trên, rớm máu, kích thước 02 x 01cm;
- 01 vết thương sưng nề tại vùng vai bên trái, kích thước 04 x 03cm

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Quách Thành T hồi 07 giờ 30 phút ngày 25/9/2022 tại Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thành xác định:

- 01 vết thương rách da, chảy máu tại vùng cung mày bên trái, kích thước 03 x 02cm;
- 01 vết thương xây xước da, chảy máu tại vùng sống mũi, kích thước 03cm;
- 01 vết thương sưng nề tại vùng 1/3 dưới cẳng tay trái, vết thương đã được bó bột;
- 01 vết thương sưng nề vùng cằm phải, kích thước 02 x 03cm;
- 01 vết thương trầy xước da vùng ngực trái, kích thước 2,5 x 2,5cm.

Vào ngày 27 tháng 9 năm 2022 và ngày 05/10/2022, ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành đã ban hành các Quyết định số 147, 149, 157/QĐ-CSĐT, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định mức độ tỷ lệ tổn hại % sức khỏe do thương gây nên đối với Quách Thành T, Quách Công L và Quách Văn Q. Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1021, 1022, 1024/2022/TTPY cùng ngày 19/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận, tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Quách

Thành T là 19%, đối với Quách Công L là 10%, đối với Quách Văn Q là 06%.

Đối với thương tích của Quách Văn Q, quá trình điều tra xác định, quá trình ra tóm, giữ nhóm của T làm Q bị ngã và bị kính mê ka trên chiếc mũ bảo hiểm va chạm vào chứ không bị ai gây thương tích nên không có cơ sở để xem xét, xử lý. Đối với thương tích gây tổn hại 10% sức khỏe của Quách Công L, đủ cơ sở để xác định thương tích này do Quách Thành T, Bùi Văn M dùng tay, chân đánh gây thương tích cho L tại công ty giày ADORA. Xét thấy tỷ lệ tổn thương trên cơ thể chưa đủ định lượng để khởi tố và không có các tình tiết định khung từ điểm a đến điểm k, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã chuyển các tài liệu liên quan và đề nghị Công an thành phố Tam Điệp xử lý hành chính đối với hành vi của T và M theo quy định.

Đối với hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích, gây tổn hại 19% sức khỏe cho Quách Thành T của Quách Công L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã ban hành Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị cáo từ tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 sang tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự. Đồng thời, đã khởi tố bị cáo đối với Quách Văn Q về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức. Ngày 17/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã ban hành quyết định tách vụ án đề điều tra về hành vi cố ý gây thương tích của L và Q theo quy định.

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 viên đá không rõ hình, phần rộng nhất đo được là 11cm, trên bề mặt có bám dính nhiều vật chất; 01 viên gạch không nung đã vỡ, kích thước còn lại là 10x15x13cm, bề mặt bám dính nhiều tạp chất; 01 gậy tre màu vàng-nâu, dài 116cm, đường kính phần rộng nhất là 05cm, một đầu bị vỡ; 01 đoạn gậy kim loại màu xám, cạnh vuông, dài 199cm, hai đầu gỉ sét, rỗng ruột. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 đoạn gậy kim loại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 21/CT - VKSTT, ngày 28/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố các bị cáo Đỗ M C, Bùi Văn M, Trần Thị N về tội Gây rối trật tự nơi công cộng, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Quách Thành T về tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ M C từ 27 tháng đến 30 tháng

tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn M từ 27 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị N từ 24 tháng đến 27 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Thành T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 viên đá không rõ hình, phần rộng nhất đo được là 11cm, trên bề mặt có bám dính nhiều vật chất; 01 viên gạch không nung đã vỡ, kích thước còn lại là 10x15x13cm, bề mặt bám dính nhiều tạp chất;

- 01 gậy tre màu vàng-nâu, dài 116cm, đường kính phần rộng nhất là 05cm, một đầu bị vỡ;

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Đỗ M C và Trần Thị N: Người bào chữa cho các bị cáo Đỗ M C và Trần Thị N đồng ý với cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh và điều luật truy tố, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát do người nhà của các bị cáo bị đánh trước, các bị cáo không kiềm chế được bản thân có hành vi bộc phát, nhận thức phạm luật còn hạn chế nên có hành vi phạm pháp luật. Sau khi phạm tội nhận thức được lỗi lầm của mình gây ra bị cáo C đã ra đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước và chính sách đối với người phạm tội.

Phản tranh tụng tại phiên toà: Các bị cáo thành khẩn nhận tội, không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên; Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận thấy như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: HĐXX nhận thấy, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ mâu thuẫn trong quá trình làm việc tại công ty giày ADORA tại thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/9/2022, tại khu vực ngã ba đường rẽ vào bãi xe Lực Đẩu trên tuyến Quốc lộ 217B thuộc địa phận thôn L, xã T, huyện T1. Đỗ M C, Trần Thị N, Bùi Văn M đã có hành vi sử dụng tay, chân và đoạn gãy tre, và nửa viên gạch không nung rượt đuổi và đánh nhau. Quách Thành T đã tìm hung khí nhưng không thấy nên chạy lại vị trí đánh nhau mục đích tham gia đánh nhau. Các bị cáo có hành vi chửi bới, sử dụng hung khí nguy hiểm đuổi đánh nhau gây thương tích trên tuyến Quốc lộ 217B thuộc địa phận thôn Tân Lý, xã Thành Tâm, ngay cạnh công ty may S&H Vina vào đúng giờ tan tầm của Công nhân, gây cản trở việc tham gia giao thông bình thường của các phương tiện trên đường, ảnh hưởng đến sinh hoạt, hoạt động bình thường của các hộ dân xung quanh, cũng như gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”

theo quy định tại Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Đỗ M C, Trần Thị N, Bùi Văn M đã sử dụng hung khí là gậy tre và gạch, do đó hành vi của các bị cáo C, N, M phạm tội gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 bộ luật Hình sự. Bị cáo Quách Thành T đã có hành vi tìm hung khí nhưng không được và đã chạy đến vị trí các bị cáo khác đánh nhau để tham gia đánh nhau và xô xát với Q và L, nên phạm tội gây rối trật tự công cộng theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án và vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án gây rối trật tự công cộng có tính chất đồng phạm giản đơn do Đỗ M C và đồng phạm T hiện. Trong đó Đỗ M C đồng phạm với Trần Thị N và C có vai trò cao hơn, Bùi Văn M đồng phạm với Quách Thành T và có vai trò cao hơn. Bị cáo Đỗ M C là người tích cực nhất khi xuống xe đã tìm hung khí đuổi đánh những người khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây cản trở việc tham gia giao thông bình thường của các phương tiện trên đường, ảnh hưởng đến sinh hoạt, hoạt động bình thường của các hộ dân xung quanh, cũng như gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đỗ M C, Trần Thị N, Bùi Văn M, Quách Thành T đã *“thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* nên cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Quách Thành T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Đỗ M C, Bùi Văn M sau khi phạm tội đã đến Công an huyện Thạch Thành đầu thú, bị cáo Trần Thị N có mẹ đẻ tham gia kháng C, bị cáo Bùi Văn M có ông nội tham gia kháng C đều được được cơ quan nhà nước xác nhận nên cùng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Các bị cáo Đỗ M C, Trần Thị N, Bùi Văn M đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo Quách Thành T tuy đã bị xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 04/12/2020 đã chấp hành xong hình phạt cùng ngày, nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo T phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có vai trò không đáng kể trong vụ án, bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Nguyên nhân phạm tội là do mâu thuẫn bộc phát. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật Hình sự và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương

giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với vật chứng là 01 viên đá không rõ hình, phần rộng nhất đo được là 11cm, trên bề mặt có bám dính nhiều vật chất; 01 viên gạch không nung đã vỡ, kích thước còn lại là 10x15x13cm, bề mặt bám dính nhiều tạp chất; 01 gậy tre màu vàng-nâu, dài 116cm, đường kính phần rộng nhất là 05cm, một đầu bị vỡ; Đây là công cụ các bị cáo dùng để T hiện tội phạm, hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 đoạn gậy kim loại màu xám, cạnh vuông, dài 199cm, hai đầu gỉ sét, rỗng ruột. Quá trình điều tra cơ quan điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 đoạn gậy kim loại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật

[7] Đối với hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích, gây tổn hại 19% sức khỏe cho Quách Thành T của Quách Công L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã ban hành Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị cáo từ tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 sang tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự. Đồng thời, đã khởi tố bị cáo đối với Quách Văn Q về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức. Ngày 17/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành đã ban hành quyết định tách vụ án để điều tra về hành vi cố ý gây thương tích của L và Q là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ M C, Bùi Văn M, Trần Thị N, Quách Thành T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ M C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 54 (Năm mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 25 (Hai mươi lăm)

tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 (Năm mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị N 24 (Hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Thành T 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đỗ M C và Bùi Văn M.

Giao các bị cáo Đỗ M C và Trần Thị N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Bùi Văn M và Quách Thành T cho Ủy ban nhân dân xã T2, huyện T1, tỉnh Thanh hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì T hiện theo Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp T hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 viên đá không rõ hình, phần rộng nhất đo được là 11cm, trên bề mặt có bám dính nhiều vật chất; 01 viên gạch không nung đã vỡ, kích thước còn lại là 10x15x13cm, bề mặt bám dính nhiều tạp chất;

- 01 gậy tre màu vàng-nâu, dài 116cm, đường kính phần rộng nhất là 05cm, một đầu bị vỡ;

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành ngày 16/3/2022.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đỗ M C, Trần Thị N, Bùi Văn M, Quách Thành T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được T hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Đình Tâm

Nguyễn Thị Hà

Bùi Văn Hải

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hải

